

Người Bạn Da Đen

Trần Trung Đạo

Hồ nước sau nhà anh chị Đoàn Đông – Lộc Tường ở Weymouth có một bầy vịt. Chúng không phải do anh chị mua về nuôi từ tấm bé mà chỉ vì anh chị sẵn sóc nên chúng ở lại. Mỗi lần qua thăm tôi thường ngồi trên chiếc ghế bên hồ và ngắm cảnh đàn vịt quẩn quít bên nhau. Khung cảnh hòa bình, đầy thi vị và thiền vị ở đây dường như ảnh hưởng đến cung cách của bầy vịt. Khi anh Đông mang thức ăn ra rải, bầy vịt từ tốn bơi đến ăn, nhường nhịn nhau, không giành giật tung nước vào người du khách như đám vịt ở Boston Common.

Trong bầy vịt đông đúc lại có một chú ngỗng trắng đến định cư. Không phân biệt chủng loại và màu lông, chúng quanh quẩn bên nhau trong một góc hồ. Chị Lộc Tường rất thương chúng. Chị bảo nhà hàng xóm có một đàn ngỗng gồm một ngỗng mẹ và bốn ngỗng con. Mẹ và chị cả chết trong mùa đông năm ngoái. Ba anh chị em ngỗng sang tá túc nơi bờ hồ nhà chị và làm bạn với đàn vịt ở đây. Hôm trước, hai trong số ba con ngỗng tập bay và một buổi sáng chúng bay đi mất, để lại chú ngỗng út lẻ loi. Mỗi lần cho vịt và ngỗng ăn, anh chị lại nghĩ đến hai chú ngỗng đã bay đi xa. Mùa đông New England khắc nghiệt. Theo dự báo thời tiết, năm nay trời sẽ lạnh hơn năm ngoái nhiều, biết chúng có sống sót được hay lại chết như mẹ và chị của chúng. Chị cầu dù ở nơi nào mong cho chúng được bình an sau trận bão Sandy vừa rồi và những cơn bão tuyết sắp sửa qua đây.

Nhìn bầy vịt và ngỗng từ bốn phương trời mây nước gặp nhau, tôi chợt nghĩ đến tình bạn, thật thiêng liêng và cần thiết về cả vật chất lẫn tinh thần. Nếu chẳng may một con bơi lạc sang một góc nào đó trong hồ nước rộng này, con đó sẽ chết vì cô đơn và đói khát.

Giống như chú ngỗng sống giữa bầy vịt đen, ở Boston, tôi cũng có người bạn da đen thân thiết. Nếu không có cậu ấy, những ngày tháng đầu của tôi ở Boston, vốn khó khăn chắc đã khó khăn hơn.

Ngày mới đến Boston, bác Tôn Thất Ân và anh Hà Tân, những người làm việc cho International Institute of Boston mỗi tuần mấy bận dắt tôi đi tìm việc làm. Tôi cần một việc làm bán thời gian để có ít tiền lo lắng cho gia đình bên nhà và đi học. Không nơi nào nhận tôi. Lau nhà rửa chén cũng không được. Lý do như anh Hà Tân bảo có

thể vì tôi ốm yếu quá, những người phỏng vấn nhìn vóc dáng trời gà không chặt của tôi, không tin tưởng tôi sẽ hoàn thành nhiệm vụ.

Mãi cho đến cả năm sau, tôi mới tìm được một việc làm bán thời gian ở trong nhà bếp của bệnh viện New England Deaconess ở Brookline. Thời gian đó, tôi học ở Boston University rất gần với bệnh viện New England Deaconess. Mỗi chiều học xong tôi đón xe bus qua đó làm cho đến mười giờ tối. Trong nhà bếp của bệnh viện, ngoài trừ ông quản trị viên và những đầu bếp chính là người da trắng, còn lại đều da đen và một mình tôi gốc da vàng. Sau sáu giờ chiều, các đầu bếp và cả ông quản trị viên đều ra về, nhà bếp toàn là thợ da đen do một anh trưởng nhóm, cũng là da đen, quản lý.

Công việc của tôi là mang thức ăn đến cho bệnh nhân, chờ họ ăn xong, mang về và đưa vào máy rửa. Mỗi chiều tôi phải xếp các khay thức ăn vào một chiếc xe kín và đẩy đến từng phòng bệnh nhân. Công việc này đối với người khác chắc nhẹ nhàng nhưng với tôi lại rất nặng nề.

Tôi không biết bây giờ có cải tiến chưa nhưng thời đó những xe chứa thức ăn bệnh nhân được làm bằng sắt, bọc kín bằng những lớp kim khí dày. Bệnh viện New England Deaconess đang được xây cất rộng thêm nên các khu chuyên khoa tạm thời nối với nhau qua những lối đi dài và hẹp. Đoạn đường từ khu bệnh viện chính sang Joslin Diabetes Center dài gần nửa dặm và phải qua nhiều dốc cao. Tôi không đẩy nổi chiếc xe thức ăn lên dốc. Mỗi khi đến chỗ dốc, tôi phải đứng chờ một người đàn ông nào đó đi qua và nhờ họ phụ. Việc giữ cho chiếc xe chất đầy thức ăn xuống dốc cũng là chuyện gian nan. Rất nhiều khi xe chênh vênh gần như muốn ngã. Khi tôi sắp sửa đầu hàng, nghĩ việc để đi tìm việc khác thì Sean đến với tôi.

Sean là một thanh niên da đen ở Roxbury, cách Boston chừng vài dặm về phía tây. Công việc chính của cậu ấy là chạy máy rửa chén. Cậu làm ở nhà bếp bệnh viện New England Deaconess trước tôi xa. Trong giờ giải lao, tôi không quen ai nên ngồi một mình trong góc nhà bếp, có khi làm bài và có khi đọc sách mượn của thư viện Boston. Có thể vì thấy tội nghiệp cho chú da vàng lẻ loi trong tuyệt đại đa số da đen làm trong nhà bếp nên Sean đến bắt chuyện. Sean mang đến nhiều thức ăn và cùng ăn tối với tôi. Cậu hỏi

tôi về chuyện học hành và có vẻ thán phục khi biết tôi học đại học mà lại học ngành điện toán rất khó. Những năm đầu thập niên 1980, học điện toán, một ngành còn rất mới, là một thử thách lớn lao không phải cho người Việt mà bất cứ người gốc xứ nào. Những ngôn ngữ điện toán Assembly, Pascal, Fortran hoàn toàn xa lạ đối với sinh viên. Tôi học điện toán thay vì kinh tế như khi còn ở Việt Nam đơn giản chỉ vì, theo người ta nói, ngành điện toán dễ kiếm việc làm. Sean không đi học. Cậu làm toàn thời gian ở bệnh viện này. Trước ngày tính nghỉ việc, tôi thổ lộ lý do với Sean. Tôi rất cần tiền nhưng chưa biết sẽ tìm việc nơi đâu. Tôi đang đứng trước một ngọn núi khác của đời mình nhưng giống như nhiều lần trước, tôi phải tìm cách vượt qua.

Sean bảo đừng nghĩ, việc khó khăn của tôi là chuyện nhỏ, cậu sẽ giải quyết. Từ đó, chiều nào tôi đi làm cũng có Sean. Làm cho bệnh viện với công việc đem cơm cho bệnh nhân không có ngày nghỉ lễ. Những người làm việc vài giờ mỗi ngày như tôi không có quyền chọn lựa. Dù lễ Tạ Ơn hay Giáng Sinh Sean cũng sắp xếp thời khóa biểu làm việc của cậu thích hợp với giờ giấc của tôi. Khi tôi đẩy xe đến dốc, Sean đã ngồi đó nghe nhạc và chờ tôi rồi. Một mình cậu đẩy xe qua dốc và trở lại làm việc. Cậu không chê tôi yếu đuối. Khi hết việc, cậu qua phụ với tôi đem thức ăn đến từng phòng. Cậu có chiếc cassette cỡ trung bình. Giờ giải lao cậu mang ra nghe nhạc Rap và cùng ăn tối với tôi. Sean mở nhạc rất lớn. Tiếng Mỹ của tôi ngày đó chỉ đủ để làm bài nhưng nghe và hiểu nhạc Rap là chuyện còn xa. Tuy nhiên nghe riết cũng quen tai, không lấy làm khó chịu như những ngày đầu. Vì làm trong nhà bếp nên chúng tôi được ăn tối miễn phí nhưng là những món ăn nhạt nhẽo dành cho người bệnh. Từ khi chơi với Sean, bữa ăn nào cũng thịnh soạn vì cậu lục lọi khắp nơi để tìm thức ăn. Có khi cậu còn tự mở lò xào nấu món ăn tự nhiên như ở nhà. Tôi không bao giờ dám làm chuyện đó. Sean không ăn một mình. Có món gì ngon cậu cũng chia sẻ với tôi.

Chúng tôi không biết gì nhiều về nhau. Sean rất ít nói về mình và có vẻ cũng không muốn được hỏi về đời sống riêng tư của cậu. Khi tôi tò mò hỏi tới một chuyện gì, Sean thường cười và bảo tôi điều tra giống như cảnh sát. Sean rất ghét cảnh sát. Cậu dặn tôi, ngoại trừ biết chắc mình vi phạm, đừng bao giờ đưa bằng lái xe cho cảnh sát coi mà hãy nói để quên ở nhà. Tôi cũng không kể lể gì với Sean ngoài việc tôi là người tỵ nạn, đang đi học và cần tiền để sống cho đến ngày ra trường. Tình bạn của chúng tôi là tình người, không có quan hệ nào khác. Sean không bao giờ

rủ tôi làm chuyện gì hay đi đâu xa ngoài khuôn viên bệnh viện. Giờ nghỉ, tôi chỉ ngồi và nghe cậu nhái theo giọng anh chàng ca sĩ nhạc Rap trong chiếc cassette cũ kỹ.

Một người đầu bếp da trắng thấy tôi gần gũi với Sean, kêu tôi ra dặn dò phải thận trọng đừng chơi quá thân với những thanh niên da đen và nhất là đừng cho chúng mượn tiền. Ông già đầu bếp da trắng có ý tốt với tôi. Ông thấy tôi, một thanh niên da vàng duy nhất trong nhà bếp nên lo dùm tôi để khỏi bị dụ dỗ để làm những chuyện phạm pháp. Tôi cảm ơn lời khuyên của ông nhưng vẫn tiếp tục làm bạn với Sean, không phải chỉ vì tôi cần người đẩy xe mà cần một tình bạn chân thật để lấp vào khoảng trống tình cảm mệnh mông của đời người tỵ nạn.

Một ngày nọ, Sean hỏi mượn tôi năm đô la để mua pin cho chiếc máy cassette của cậu. Tôi chột nhốt lời ông già đầu bếp dặn dò nhưng vẫn rút bóp đưa cho cậu năm đô la. Số tiền quá nhỏ. Đừng nói chỉ năm đô la mà năm chục đô la tôi cũng đưa cho Sean mà không thắc mắc gì. Hai đứa tôi đi bộ ra tiệm mua mấy viên pin và ngồi bên ghế dài trước bệnh viện New England Deaconess tiếp tục nghe nhạc Rap.

Thời gian ngắn sau đó, tôi không nhớ chắc là ngày nào, Sean chia tay tôi. Cậu bảo vừa tìm ra công việc tốt hơn nên nghỉ làm ở bệnh viện New England Deaconess. Cậu xin lỗi không thể giúp tôi tiếp tục đẩy xe nhưng đã nhờ một người bạn gốc Haiti giúp khi tôi cần. Đêm cuối của Sean ở bệnh viện, chúng tôi đi bộ ra đường và bắt tay từ giã nhau. Chúng tôi khác màu da, sắc tộc, văn hóa và cũng chẳng biết gì về nơi ăn chỗ ở, việc gặp lại nhau là điều rất khó. Nhìn bóng Sean mất hút cuối đường Brookline, tự nhiên tôi cảm thấy buồn. Tôi không buồn vì thiếu người đẩy xe nhưng vì vừa xa một người bạn. Người đầu bếp da trắng hỏi tôi Sean có thiếu nợ tôi không, tôi trả lời là không. Ông đầu bếp không tin là Sean tìm được việc tốt nhưng phải bỏ trốn Boston vì lý do phạm pháp. Tôi hỏi tại sao ông biết, ông già bảo, đó là chuyện thường xảy ra. Tôi không có đủ lý lẽ để phản bác nhưng không tin Sean bỏ trốn Boston.

Khoảng hai tuần sau, trong khi tôi đang ngồi một mình trong giờ nghỉ giải lao ở nhà bếp, Sean trở lại. Chúng tôi mừng rỡ bắt tay nhau và hỏi han công việc. Sean thắc mắc người bạn Haiti của cậu có giúp tôi không. Tôi trả lời là có. Tôi hỏi hộp hỏi Sean tính trở lại bệnh viện làm hay sao, Sean bảo không, cậu chỉ trở lại để trả tôi năm đô la cậu mượn hai tháng trước. Dĩ nhiên tôi còn nhớ nhưng không quan tâm. Sean dúm vào tay tôi

tờ bạc năm đô la. Để cậu không còn lo lắng chuyện nợ nần, tôi cầm lấy. Sean thú nhận ngày nghỉ việc cậu không có tiền nhưng không biết nói sao để khất nợ. Chúng tôi cùng cười. Sau đó Sean đi. Tôi bắt tay từ giã nhưng không tiễn cậu ra đường như lần trước. Từ đó đến nay, mấy chục năm chúng tôi chưa gặp lại nhau. Khu Sean ở là khu băng đảng và gần như mỗi tuần đều có những vụ bắn giết xảy ra. Tôi thường để ý tên người bị giết, bị bắt và bị tù nhưng không có tên Sean hay hình ảnh một người nào đó giống Sean trên mặt báo. Tôi biết mình chỉ lo xa mà thôi vì trong đáy lòng tôi, Sean, ngoại trừ một phút giây lầm lỡ, khó có thể lâm vào con đường bắn giết hay tù đày vì bản chất của cậu là người rất thiện.

Tôi không tin có màu da tốt và màu da xấu nhưng chỉ có con người tốt và con người xấu. Điều kiện kinh tế, môi trường xã hội và cơ hội giáo dục đã làm con người lớn lên theo nhiều ngã khác nhau. Nếu Thống đốc Deval Patrick của tiểu bang Massachusetts này không may mắn được học bổng của Milton Academy để thoát ra khỏi vùng Nam Chicago đầy tội ác vào năm lớp tám mà tiếp tục lớn lên ở đó thì ngày nay chưa chắc đã có một thống đốc da đen đầu tiên của

nước Mỹ mà có thể đã bị bắn, bị tù vì phạm pháp như hàng ngàn thanh thiếu niên da đen khác vùng Nam Chicago. Một người có tâm hồn đẹp và lòng nhân ái rộng như Sean nếu có cơ hội học hành, thoát ra khỏi môi trường Roxbury sớm biết đâu đã gặp nhiều thành công lớn trong xã hội.

Khi nghĩ đến người thân thiết chúng ta thường nghĩ đến những người đã gắn bó với mình một phần đời không thể nào quên, những tri kỷ, những người bạn thuở hai mươi với tâm hồn cháy bỏng hay những người đã từng sống chết có nhau nhưng thường không để ý đến những người đã đến và đi trong khoảnh khắc. Không phải những người chúng ta quen mười năm, hai mươi năm mới gọi là bạn và những người sống với nhau chỉ một hay hai ngày không là bạn.

Dòng đời như sợi tơ dài, những người bạn đã đến và đi nhiều khi không để lại một dấu tích gì nhưng thiếu họ sợi tơ có thể đã đứt đi một quãng. Họ là những chiếc gút nối lại những hoàn cảnh khó khăn, chiếc cầu bắc qua những chặng thẳng trảm và chúng ta phải luôn tri ân họ như cánh hoa biết cảm ơn những giọt sương mai nhỏ xuống cuộc đời mình.

Bụi

Nguyễn Nhân (PK 1968–1975)

*Trời sinh cũng cái nòi diên
Chạy rong nửa kiếp, về thiên một hôm
Ngồi lau quét bụi giữa hồn
Đời xưa cũ bỗng nháy chồm vào tâm
Giật mình thấy đã trăm năm
Mà cơn đau vẫn quậy ngầm dưới da.*

Lỡ dang dúi côi người ta.